

ĐỀ CHÍNH THỨC

ĐỀ THI MÔN: NGỮ VĂN

Ngày thi: 19/3/2017

Thời gian làm bài: 150 phút (Không kể thời gian phát đề)

(Đề thi gồm có: 01trang)

Câu 1: (8,0 điểm)

“Chiếc điện thoại thông minh đã trở thành một ô cửa nhỏ dẫn người ta thoát khỏi sự buồn chán của bản thân, và cái rung nhẹ báo tin có thông báo mới của nó bao giờ cũng đầy hứa hẹn. Nhưng càng kết nối, càng online thì cái đám đông rộn ràng kia lại càng làm chúng ta cô đơn hơn... Mê man với nhau trên mạng, chúng ta đang có nguy cơ đánh mất khả năng kết nối với những cái lớn hơn trong cuộc sống, khả năng cảm nhận thế giới”.

(Đặng Hoàng Giang, *Vẻ đẹp của người đứng một mình*, báo Tuổi trẻ Cuối tuần Online ngày 12/8/2015).

Trình bày suy nghĩ của em về ý kiến trên.

Câu 2: (12,0 điểm)

“Tác phẩm nghệ thuật nào cũng xây dựng bằng những vật liệu mượn ở thực tại. Nhưng nghệ sĩ không những ghi lại cái đã có rồi mà còn muốn nói một điều gì mới mẻ. Anh gửi vào tác phẩm một lá thư, một lời nhắn nhủ, anh muốn đem một phần của mình góp vào đời sống chung quanh”.

(Nguyễn Đình Thi, *Tiếng nói của văn nghệ*, **Ngữ văn 9**, tập hai, NXB Giáo dục Việt Nam, trang 12, 13).

Em hiểu ý kiến trên như thế nào? Vận dụng một vài tác phẩm văn học trong chương trình Ngữ văn cấp trung học cơ sở để làm sáng tỏ quan điểm của Nguyễn Đình Thi.

--- HẾT ---

Họ và tên thí sinh: _____

Số báo danh: _____

Chữ ký GT1: _____

Chữ ký GT2: _____

HƯỚNG DẪN CHẤM ĐỀ CHÍNH THỨC MÔN: NGỮ VĂN

Ngày thi: 19/3/2017

(Hướng dẫn chấm gồm có: 03 trang)

I. Hướng dẫn chung

1) Nếu học sinh làm bài không theo cách nêu trong đáp án nhưng đúng, chính xác, chặt chẽ thì cho đủ số điểm của câu đó.

2) Việc chi tiết hóa (nếu có) thang điểm trong hướng dẫn chấm phải bảo đảm không làm sai lệch hướng dẫn chấm và phải được thống nhất thực hiện trong tổ chấm.

II. Đáp án và thang điểm

Câu 1: Viết bài văn nghị luận trình bày suy nghĩ về việc sử dụng điện thoại thông minh cũng như các phương tiện kết nối hiện đại nói chung.

Nội dung	Điểm
a. Đảm bảo cấu trúc bài nghị luận	0,5
Có đủ các phần mở bài, thân bài, kết bài. <i>Mở bài</i> nêu được vấn đề, <i>thân bài</i> triển khai được vấn đề, <i>kết bài</i> kết luận được vấn đề.	
b. Xác định đúng vấn đề cần nghị luận	0,5
Điện thoại thông minh (ĐTTM) là phương tiện hiện đại để giải trí và trao đổi thông tin nhưng lạm dụng nó cũng làm cho tình cảm con người trở nên nghèo nàn, đơn điệu.	
c. Triển khai vấn đề nghị luận thành các luận điểm; vận dụng tốt các thao tác lập luận; kết hợp chặt chẽ giữa lí lẽ và dẫn chứng; đề ra được giải pháp khắc phục.	
- Dẫn dắt, giới thiệu, nêu vấn đề nghị luận	1,0
- Giải thích + ĐTTM là thế hệ điện thoại tiên tiến nhất hiện nay, tích hợp nhiều tính năng hỗ trợ tốt hơn so với điện thoại di động thông thường. + ĐTTM cũng như các công cụ kết nối mạng là phương tiện hữu hiệu để giải trí và trao đổi thông tin nhưng lạm dụng các phương tiện này khiến con người cô độc vì chỉ sống với môi trường ảo, kênh giao tiếp đơn điệu và không có cơ hội trải nghiệm, khám phá những điều tốt đẹp trong cuộc sống.	1,0
- Bàn luận + Với các tính năng ưu việt, ĐTTM là công cụ kết nối với mọi người, là nguồn tài nguyên học tập, giải trí mọi lúc mọi nơi, cực kì phong phú, đa dạng, thường xuyên được cập nhật và đặc biệt hơn là hoàn toàn miễn phí. Với một môi trường tương tác đầy âm thanh, màu sắc và hình ảnh, ĐTTM là một kênh giao tiếp hấp dẫn và có khả năng phát triển trí tưởng tượng, liên tưởng của con người... + Tuy vậy, nếu lạm dụng ĐTTM, cũng như “mê man” trong thế giới mạng, con người chỉ sống trong một thế giới ảo, có cảm giác cô đơn; cơ hội để thể hiện những tình cảm chân thật qua gặp gỡ trực tiếp cũng như cảm nhận vẻ đẹp của cuộc sống thật muôn màu muôn vẻ xung quanh chúng ta bị hạn chế. Ngoài ra, việc sử dụng các thiết bị di động thông minh quá lâu không những chỉ mất thời gian mà còn ảnh hưởng đến sức khỏe... + Không ít người, nhất là giới trẻ đang có xu hướng đua nhau mua sắm những ĐTTM đắt tiền, trong khi nhu cầu chưa thật sự cần thiết và khả năng tài chính còn	3,0

có hạn. Nhiều người lại viện cứ và dựa vào các tiện ích của công nghệ (trong đó có ĐTTM) để thay thế cho các hình thức giao tiếp, kết nối tình cảm đáng lẽ phải thực hiện bằng các nghi thức truyền thống. Ngoài ra, hiện tượng giao tiếp bằng ngôn ngữ thiếu chuẩn mực đang tràn lan trên mạng... cũng là những vấn đề cần phải chấn chỉnh.	
- Bài học nhận thức và hành động + Sử dụng ĐTTM và các phương tiện truyền thông hiện đại là nhu cầu tất yếu của thời đại nhưng trong cuộc sống, có những điều không một máy móc nào có thể thay thế được. Vì vậy cần dành thời gian để kết nối tình cảm cá nhân, khám phá cuộc sống bằng những hình thức gần gũi, thân thiện khác. + Cần biết sử dụng các phương tiện hiện đại một cách đúng lúc, đúng chỗ, đúng mục đích và tuân thủ các chuẩn mực giao tiếp, góp phần giữ gìn sự trong sáng và làm giàu tiếng Việt.	1,0
d. Sáng tạo	0,5
Có cách diễn đạt sáng tạo, thể hiện suy nghĩ sâu sắc, mới mẻ về vấn đề nghị luận.	
e. Chính tả, dùng từ, đặt câu	0,5
Đảm bảo quy tắc chính tả, dùng từ, đặt câu.	

Câu 2: Làm sáng tỏ quan niệm của Nguyễn Đình Thi về mối quan hệ giữa văn học, cuộc sống và sự sáng tạo của nhà văn.

a. Đảm bảo cấu trúc bài nghị luận	0,5
Có đủ các phần mở bài, thân bài, kết bài. <i>Mở bài</i> nêu được vấn đề, <i>thân bài</i> triển khai được vấn đề, <i>kết bài</i> kết luận được vấn đề.	
b. Xác định đúng vấn đề cần nghị luận	1,0
Tác phẩm văn học phản ánh hiện thực nhưng luôn thể hiện tư tưởng, tình cảm và sự sáng tạo của người nghệ sĩ.	
c. Triển khai vấn đề nghị luận thành các luận điểm; thể hiện sự cảm nhận sâu sắc và vận dụng tốt các thao tác lập luận; kết hợp chặt chẽ giữa lí lẽ và dẫn chứng.	
* Dẫn dắt, giới thiệu, nêu vấn đề nghị luận.	1,0
* Giải thích: - “ <i>Tác phẩm nghệ thuật nào cũng xây dựng bằng những vật liệu mượn ở thực tại</i> ”: + Tác phẩm nghệ thuật là tên gọi chung những sáng tác nghệ thuật có đặc trưng phản ánh cuộc sống bằng hình tượng như văn học, âm nhạc, hội họa ... + Hiện thực cuộc sống là ngọn nguồn của văn học, là đối tượng phản ánh của văn học. Cuộc sống muôn màu muôn vẻ cung cấp cho văn học đề tài, cảm hứng, nhân vật, cốt truyện, ... và cả lời ăn tiếng nói để nhà văn sáng tạo thành ngôn ngữ văn học. - “ <i>Nhưng nghệ sĩ không những ghi lại cái đã có rồi mà còn muốn nói một điều gì mới mẻ. Anh gửi vào tác phẩm một lá thư, một lời nhắn nhủ, anh muốn đem một phần của mình góp vào đời sống chung quanh</i> ”: sự phản ánh của văn học không phải là sự sao chép máy móc mà là sự phản ánh bằng những hình tượng nghệ thuật sinh động, thể hiện sự mới mẻ trong cách khám phá, nhìn nhận của riêng người nghệ sĩ. Mặt khác, khi xây dựng tác phẩm, bao giờ nhà văn cũng gửi gắm một tư tưởng, tình cảm, một thông điệp đến cuộc đời nhằm góp phần làm cho cuộc sống ngày càng tốt đẹp hơn.	2,5
* Chứng minh: Thí sinh chọn lọc một vài tác phẩm văn học trong chương trình Ngữ văn cấp THCS để làm sáng tỏ các vấn đề:	4,5

<ul style="list-style-type: none"> - Mối quan hệ giữa văn học và cuộc sống; - Sự sáng tạo của nhà văn; - Tư tưởng, tình cảm và thông điệp của nhà văn gửi đến bạn đọc. <p>Lưu ý:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Phân giải thích và chứng minh có thể lồng vào nhau trong quá trình làm bài. - Kết hợp phân tích nội dung và nghệ thuật của tác phẩm. - Trường hợp thí sinh lấy tác phẩm ngoài chương trình Ngữ văn THCS mà đáp ứng được các yêu cầu về kỹ năng và kiến thức thì chấm tối đa 50% số điểm của phần này. 	
<p>* Đánh giá:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Ý kiến của Nguyễn Đình Thi đã chỉ ra một trong những đặc trưng cơ bản của văn học. Thực tế sáng tác của các nhà văn đã chứng minh ý kiến ấy là xác đáng và sâu sắc. - Ý kiến ấy có giá trị định hướng cho cả người sáng tác và bạn đọc tiếp nhận văn học. 	1,0
<p>d. Sáng tạo</p>	1,0
<p>Có cách diễn đạt sáng tạo, thể hiện suy nghĩ sâu sắc, mới mẻ về vấn đề nghị luận.</p>	
<p>e. Chính tả, dùng từ, đặt câu</p>	0,5
<p>Đảm bảo quy tắc chính tả, dùng từ, đặt câu.</p>	

---HẾT---